

Bản án số: 250/2023/HS-PT

Ngày: 14-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Bùi Đức Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 235/2023/HSPT ngày 07/7/2023 đối với bị cáo Vũ Ngọc T và Nguyễn L do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. **Vũ Ngọc T**, sinh năm 1972, tại tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký thường trú: 39/6T ấp TC2, xã TC, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; con ông VMT (chết) và bà NTN (chết); có chồng (đã ly hôn) và có 02 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2015, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” theo Quyết định số 259/QĐ-XPVPHC ngày 02/9/2015;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2022, đến ngày 13/01/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. **Nguyễn L**, sinh năm 1983, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: xã LĐ, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Tài xế; con ông NH (chết) và bà TTT; có vợ và có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2022 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn L:* Ông NCT, sinh năm 1978 - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV CT (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 17/9/2022, tại phòng trọ số 2 nhà số 25/10, tổ MB, ấp TC 2, xã TC, huyện HM, Phòng PC03 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Đội Cảnh sát kinh tế - Công an huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang Vũ Ngọc T đang giao cho Nguyễn L 02 thùng thuốc lá nhập lậu hiệu 555 (tổng cộng là 990 bao thuốc lá) để L đi giao cho người khác tại chợ Tân Định, Quận 1. Đồng thời qua khám xét tại phòng trọ trên, thu giữ thêm 5.150 bao thuốc lá hiệu 555; 1.850 bao thuốc lá hiệu Marlboro; 800 bao thuốc lá hiệu Marula, 700 bao thuốc lá hiệu Jet, 180 bao thuốc lá hiệu Mond, 450 bao thuốc lá hiệu Zest, 300 bao thuốc lá hiệu Raison café, 300 bao thuốc lá hiệu Capri; tổng cộng là 9.730 bao thuốc lá. T tự nguyện giao nộp thêm 1.100 bao thuốc lá hiệu 555 đang được cất giấu tại nhà số 33/6T tổ 14, ấp Trung Chánh 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn nên Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: bắt đầu mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu từ tháng 8/2022. Đến giữa tháng 8/2022, T thuê L đi lấy thuốc lá ở bến xe HT, quận Tân Phú đem về phòng trọ trên cho T, sau đó đi giao cho người mua. T trả công cho L 50.000 đồng/thùng thuốc lá bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 060218013468, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) để chuyển khoản trả vào tài khoản của L số 0766661173, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank). Căn cứ kết quả tra soát giao dịch sao kê tại 02 ngân hàng trên, tổng cộng T đã chuyển khoản 17 lần tiền công cho L (từ ngày 18/8/2022 đến ngày 16/9/2022) với tổng số tiền 10.550.000 đồng. Toàn bộ số thuốc lá ngoại nhập lậu thu giữ tại kho hàng đều do L vận chuyển đến để đi giao cho khách. Riêng T đã thu lợi bất chính khoảng 18.000.000 đồng.

Cách thức thực hiện như sau: khi có thuốc lá ngoại nhập lậu, T yêu cầu L đi nhận các thùng thuốc lá (từ 01 đến 03 thùng, có ký hiệu “SG”). Toàn bộ số thuốc lá bị thu giữ đều do L vận chuyển đem về giao cho T. Ngày 17/9/2022, có 01 người phụ nữ tên Lan ở chợ TĐ, Quận M, điện thoại hỏi mua 02 thùng thuốc lá hiệu 555 (giá 495.000 đồng/10 gói/cây) nên T điện thoại cho L đến bến xe HT chờ 03 thùng thuốc lá hiệu 555 đem về kho hàng tại phòng trọ rồi T tiếp tục yêu cầu L chở 02 thùng (990 bao thuốc lá hiệu 555) đi giao cho khách thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của L.

Ngày 22/9/2022 Hiệp hội thuốc lá Việt Nam có văn bản số 127/CV-2022 HHTLVN thẩm định nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng đối với số thuốc lá bị thu giữ, kết quả: 7.240 bao thuốc lá hiệu 555, 1.850 bao thuốc lá hiệu Marlboro, 800 bao thuốc lá hiệu Marula, 700 bao thuốc lá hiệu Jet, 180 bao thuốc lá hiệu Mond, 450 bao

thuốc lá hiệu Zest, 300 bao thuốc lá hiệu Raison café, 300 bao thuốc lá hiệu Capri. Tổng cộng là 11.820 bao là thuốc lá điều nhập lậu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Ngọc T;

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn L;

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T và bị cáo Nguyễn L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T 05 (năm) năm 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 17/9/2022 đến ngày 13/01/2023.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn L 05 (năm) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 17/9/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tiền thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Vũ Ngọc T xin giữ nguyên hình phạt như mức án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn L đề nghị xin giảm hình phạt so với bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Ngọc T, Nguyễn L để từ đó áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo Vũ Ngọc T, Nguyễn L đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét xử là không đúng quy định; các bị cáo chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do các bị cáo chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo là không đúng.

Bị cáo Vũ Ngọc T đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” vào năm 2015, có vai trò chính trong vụ án, là người trực tiếp liên hệ mua bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu, rồi thuê bị cáo L đi giao nhận và trả tiền công cho bị cáo L nên bị cáo T không đủ điều kiện được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đối với bị cáo Nguyễn L có vai trò là đồng phạm giúp sức, làm thuê cho bị cáo Vũ Ngọc T, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp lại tiền thu lợi bất chính, nên

căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, mức án 05 năm 02 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn L là phù hợp.

Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Ngọc T, Nguyễn L và tăng hình phạt đối với bị cáo Vũ Ngọc T xử phạt bị cáo 08 năm tù.

Bị cáo Vũ Ngọc T và bị cáo Nguyễn L không có ý kiến tranh luận và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị số 35/QĐ-VKS ngày 23/6/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Ngọc T và Nguyễn L tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 17/9/2022, tại phòng trọ số 2 nhà số 25/10, tổ MB, ấp TC 2, xã TC, huyện HM, Phòng PC03 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Đội Cảnh sát kinh tế Công an huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang Vũ Ngọc T đang giao cho Nguyễn L 02 thùng thuốc lá nhập lậu hiệu 555 (tổng cộng là 990 bao thuốc lá) để L đi giao cho người khác tại chợ TĐ, Quận M. Đồng thời, qua khám xét tại phòng trọ trên, thu giữ thêm: 5.150 bao thuốc lá hiệu 555, 1.850 bao thuốc lá hiệu Marlboro, 800 bao thuốc lá hiệu Marula, 700 bao thuốc lá hiệu Jet, 180 bao thuốc lá hiệu Mond, 450 bao thuốc lá hiệu Zest, 300 bao thuốc lá hiệu Raison café, 300 bao thuốc lá hiệu Capri; tổng cộng là 9.730 bao thuốc lá và T tự nguyện giao nộp thêm 1.100 bao thuốc lá hiệu 555 đang được cất giấu tại nhà số 33/6T tổ MB, ấp TC 2, xã TC, huyện HM nên Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Ngày 22/9/2022 Hiệp hội thuốc lá Việt Nam có văn bản số 127/CV-2022 HHTLVN thẩm định nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng đối với số thuốc lá bị thu giữ, kết quả: 7.240 bao thuốc lá hiệu 555, 1.850 bao thuốc lá hiệu Marlboro, 800 bao thuốc lá hiệu Marula, 700 bao thuốc lá hiệu Jet, 180 bao thuốc lá hiệu Mond, 450 bao thuốc lá hiệu Zest, 300 bao thuốc lá hiệu Raison café, 300 bao thuốc lá hiệu Capri. Tổng cộng là 11.820 bao thuốc lá điều nhập lậu.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T và Nguyễn L theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Ngọc T, Nguyễn L để từ đó áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không đúng quy định của pháp luật, các bị cáo Vũ Ngọc T, Nguyễn L đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính thì được xác định áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do các bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt đối với các bị cáo là không đúng.

Bị cáo Vũ Ngọc T đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” vào năm 2015, có vai trò chính trong vụ án, là người trực tiếp liên hệ mua bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu rồi thuê bị cáo L đi giao nhận và trả tiền công cho bị cáo L nên bị cáo T không đủ điều kiện được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Nguyễn L có vai trò là đồng phạm giúp sức, làm thuê cho bị cáo Vũ Ngọc T, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp lại tiền thu lợi bất chính nên căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, mức án 05 năm 02 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn L là phù hợp.

Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và sửa Bản án sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T 08 (tám) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2022 đến ngày 13/01/2023.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn L 05 (năm) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 17/9/2022.

Bị cáo Vũ Ngọc T, bị cáo Nguyễn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (1)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn; (1)
- Bị cáo; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). (7)

Phạm Uyên Thy